

Số: **17** /2017/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **03** tháng **5** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch và bảo vệ các công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 69/2013/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND thành phố Hà Nội.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thủ đô số 25/2012/QH13 ngày 21/11/2012;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21/11/2012 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;



Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012 của Liên Bộ: Tài chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 45/TTr-SXD ngày 13/3/2017 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 265/STP-VBPQ ngày 22/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch và bảo vệ các công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 69/2013/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND thành phố Hà Nội như sau:

1. Sửa đổi khoản 4, khoản 5, bổ sung khoản 6, Điều 2 như sau:

“4. Khu vực sử dụng nước sạch tập trung do Thành phố quản lý là các khu vực bao gồm: các quận, thị xã Sơn Tây; các khu vực có sử dụng nguồn nước sạch tập trung của Thành phố và công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn Thành phố.

5. Khu vực bảo vệ công trình cấp nước bao gồm: Khu vực bảo vệ nguồn cấp nước; khu vực bảo vệ nhà máy, trạm cấp nước; khu vực bảo vệ đường ống cấp nước.

6. Vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt là vùng phụ cận khu vực lấy nước từ nguồn nước được quy định phải bảo vệ để phòng, chống ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“1. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển và quản lý hoạt động cấp nước. Các dự án đầu tư phát triển cấp nước được nhà nước khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch phát triển cấp nước phải phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trong từng giai đoạn, quy hoạch xây dựng, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch chuyên ngành cấp nước, đảm bảo khả năng cân đối giữa phát triển nguồn cung cấp nước và mạng lưới đường ống cấp nước. Sở Xây dựng lập và trình UBND Thành phố phê duyệt, ban hành kế hoạch phát triển cấp nước đô thị trên địa bàn thành phố cho giai đoạn 5 năm; Đơn vị cấp nước có nghĩa vụ lập và trình Sở Xây dựng phê duyệt: Kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm và 5 năm trong vùng phục vụ của đơn vị mình; Kế hoạch cấp nước an toàn của đơn vị theo các quy định hiện hành của Bộ Xây dựng và của thành phố Hà Nội.

3. Lựa chọn đơn vị cấp nước

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phê duyệt, lựa chọn đơn vị cấp nước từng địa bàn cụ thể trên cơ sở đề xuất của nhà đầu tư hoặc đơn vị cấp nước theo các quy định pháp luật hiện hành.

Đối với địa bàn đã có tổ chức, cá nhân đang thực hiện dịch vụ cấp nước thì tổ chức, cá nhân đó được chỉ định là đơn vị thực hiện dịch vụ cấp nước trên địa bàn.

Đối với địa bàn chưa có đơn vị thực hiện dịch vụ cấp nước, việc lựa chọn đơn vị cấp nước để đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước (hoặc một phần hệ thống) và kinh doanh nước sạch trên địa bàn được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu.

Các đơn vị đang thực hiện dịch vụ cấp nước và các đơn vị cấp nước được lựa chọn chịu trách nhiệm ký kết và thực hiện về Thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với Sở Xây dựng; thực hiện công tác quản lý vận hành, duy trì các công trình cấp nước do mình tự đầu tư theo các quy định hiện hành của pháp luật.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 7 như sau:

“1. Di dời để phù hợp với nhu cầu xây dựng, quy hoạch các công trình đô thị như: nhà, đường, cầu cảng, công trình thoát nước, điện lực, bưu chính viễn thông, công trình chỉnh trang đô thị... theo dự án xây dựng, quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; chi phí di dời nằm trong tổng mức chi phí của dự án. Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng các công trình có trách nhiệm phối hợp với đơn vị cấp nước khảo sát, lập phương án thiết kế di dời theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán cho công tác di dời làm cơ sở để đơn vị cấp nước tổ chức lựa chọn nhà thầu, thực hiện công tác di dời theo các quy định hiện hành của pháp luật về xây dựng và đấu thầu.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Cấp nước đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở theo Luật Nhà ở năm 2014, dự án khu đô thị mới, khu nhà ở công nhân tại các cụm, khu công nghiệp:

1. Khi lập dự án đầu tư xây dựng nhà ở (bao gồm nhà ở thương mại, nhà ở công vụ, nhà ở tái định cư, nhà ở xã hội), khu đô thị mới, khu nhà ở công nhân tại các cụm, khu công nghiệp, nhà đầu tư hoặc các chủ đầu tư dự án có nhu cầu về cấp nước phải có văn bản thoả thuận về nhu cầu tiêu thụ, cung cấp nước, điểm đầu nối nguồn cấp nước và đồng hồ tổng với Đơn vị cấp nước quản lý địa bàn. Thời gian đơn vị cấp nước có văn bản trả lời nhưng tối đa không vượt quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và hồ sơ thoả thuận cấp nước của các nhà đầu tư, các chủ đầu tư theo hướng dẫn công khai về thực hiện thủ tục hành chính của đơn vị cấp nước. Chi phí đầu tư, lắp đặt điểm đầu nối và đồng hồ tổng do đơn vị cấp nước chịu trách nhiệm, trừ trường hợp có thoả thuận khác giữa đơn vị cấp nước với các chủ đầu tư hoặc khách hàng.



18

2. Hệ thống cấp nước phía sau đồng hồ tổng của đơn vị cấp nước sẽ do Nhà đầu tư hoặc chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở chịu trách nhiệm đầu tư xây dựng, quản lý vận hành và bảo trì theo các quy định hiện hành của Luật Nhà ở và các quy định của pháp luật khác có liên quan.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b và c Điều 12 như sau:

“ b) Hồ sơ lắp đặt đồng hồ đo nước: Theo mẫu và hướng dẫn tại phụ lục kèm theo Quyết định này (thay thế cho phụ lục tại Quy định về sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch và bảo vệ các công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 69/2013/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND thành phố Hà Nội).

c) Thời gian giải quyết việc lắp đặt đồng hồ đo nước theo quy định công khai của các đơn vị cấp nước nhưng tối đa không vượt quá 20 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ của khách hàng (không bao gồm thời gian xin phép đào đường, hè hoặc thời gian khắc phục trở ngại khách quan trong thi công).”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

“Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị cấp nước và của khách hàng sử dụng nước:

Thực hiện theo điều 55 và điều 56 của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 20 như sau:

“1. Hành lang an toàn bảo vệ đường ống cấp nước, các giếng khoan khai thác nước, trạm xử lý, trạm bơm, bể chứa và các công trình đầu mối cấp nước cần đảm bảo phù hợp QCVN 01: 2008/BXD Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, QCVN 07:2010/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 22 như sau:

“5. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm gây thiệt hại đến công trình và mạng lưới cấp nước phải chịu mọi phí tổn về việc sửa chữa, khắc phục hậu quả và bị xử phạt hành chính theo các quy định hiện hành của pháp luật.”

9. Bổ sung điểm h, khoản 1, Điều 23 như sau:

“h. Là cơ quan được Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền ký kết thỏa thuận dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước thực hiện dịch vụ cấp nước trên địa bàn do Thành phố quản lý.”

10. Bổ sung điểm d, khoản 4, Điều 23 như sau:

“d. Xác định và công bố Vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.”

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 10, Điều 23 như sau:

“10. Công an Thành phố:

Chỉ đạo lực lượng cảnh sát môi trường, các phòng nghiệp vụ chức năng và Công an các quận, huyện, thị xã phối hợp với các lực lượng Thanh tra của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và UBND các quận, huyện, thị xã kiểm tra xử lý kịp thời các vi phạm trong hoạt động sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn Thành phố”.

12. Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 12, Điều 23 như sau:

“b. Bảo vệ an toàn nguồn nước phục vụ cho khai thác, sản xuất cấp nước; tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật về khai thác, sản xuất và vận hành hệ thống cấp nước đáp ứng yêu cầu cung cấp nước ổn định, an toàn, liên tục và giảm thiểu thất thoát, lãng phí nước.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 14 tháng 5 năm 2017.

Trong quá trình triển khai thực hiện quy định này, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân gửi ý kiến về Sở Xây dựng để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã Sơn Tây và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, TNMT, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- Các đơn vị cấp nước trên địa bàn TP; (Giao Sở Xây dựng gửi Quyết định cho các đơn vị)
- Cổng Thông tin điện tử CP;
- VPUB: các PCVP, ĐT, TH, TKBT, KT, NC, KGVX;
- Báo: HNM, KTĐT, Đài PTTH HN;
- Cổng Giao tiếp điện tử TP, TTTH công báo;
- Lưu VT, ĐT_(Quyết).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

Mẫu (HỘ GIA ĐÌNH)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

ĐỀ NGHỊ CẤP NƯỚC SẠCH

Kính gửi:

Chủ hộ (hoặc kh/h sử nước):

Điện thoại:

Địa chỉ đề nghị cấp nước: Số nhà:

Ngõ/ngách/hẻm:

Đường phố (xóm, thôn, tổ):

Phường (xã, thị trấn):

Quận (huyện):

Đăng ký: Lắp đặt mới:

Tách hộ:

Lắp đặt lại:

Đang sử dụng chung đồng hồ, Tên chủ hợp đồng dùng chung:

Số người sử dụng:

Lượng nước dự kiến sử dụng là:

m³/tháng

Mục đích sử dụng: Sinh hoạt (SH) Sản xuất (SX) Kinh doanh dịch vụ (KDDV)

* Đơn vị cấp nước và khách hàng cam kết (theo các Nghị định số 117/2007/NĐ-CP, số 124/2011/NĐ-CP):

- Khi khách hàng đề nghị bằng văn bản vì lý do chính đáng tạm thời không có nhu cầu sử dụng nước trong một thời gian nhất định nhưng không chấm dứt hợp đồng thì đơn vị cấp nước sẽ tạm đóng nguồn, ngừng cấp nước. Khi khách hàng có nhu cầu sử dụng nước trở lại thì thông báo cho đơn vị cấp nước bằng văn bản, đơn vị cấp nước sẽ mở lại nguồn cấp nước. Chi phí đóng, mở nguồn, khách hàng thanh toán theo dự toán.

- Khách hàng nhất trí: Đã hiểu và thực hiện đầy đủ mọi quy định, quy chế hiện hành về lắp đặt, quản lý sử dụng nước của Thành phố và của đơn vị cấp nước.

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG (XÃ)

(Nơi đề nghị cấp nước)

CHỦ HỘ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn:

1. Chủ hộ (chủ sở hữu nhà đất) đứng tên khai đầy đủ nội dung thông tin theo đề nghị cấp nước;
2. Đối với các hộ làm bổ sung tại các tổ dân phố, cụm dân cư đã được cấp nước mà các tổ, cụm dân cư là chủ đầu tư đường ống dịch vụ thì phải có thỏa thuận đầu nối với đại diện đầu tư ban đầu với nội dung: "Đồng ý cho đầu vào đường ống cấp nước, đã đóng góp đầy đủ kinh phí đường trục".
3. Khách hàng đề nghị cấp nước yêu cầu nộp kèm theo giấy tờ liên quan đến địa chỉ đề nghị cấp nước, cụ thể:
 - Trường hợp lắp đặt mới: Bàn công chứng hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận về nhà, đất kèm đăng ký tạm trú tại địa chỉ ghi trong giấy chứng nhận về nhà, đất. Một nhà có nhiều hộ khẩu sống cùng chỉ được lắp đặt 01 đồng hồ nước và được tính giá nước theo quy định. Nếu chỉ có giấy chứng nhận về nhà, đất, giá nước được tính theo giá sinh hoạt cao nhất.
 - Trường hợp tách hộ: Phải có nhà ở độc lập, riêng biệt; Bàn công chứng hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận về nhà, đất. Hóa đơn tiền nước tháng trước đó và xác nhận của chủ hợp đồng sử dụng chung đồng ý cho tách riêng đầu máy. Không tách đồng hồ cho các hộ đang sử dụng nước từ trạm bơm không do đơn vị cấp nước quản lý.
 - Trường hợp lắp đặt lại: Đơn vị cấp nước quy định cụ thể, niêm yết công khai theo nguyên tắc người dân phải có nước sử dụng.
4. Không cấp nước đối với trường hợp: Đất trống; nhà không có người ở; không thỏa thuận đầu nối được với đại diện đầu tư ban đầu; vị trí đặt đồng hồ không đảm bảo quản lý và những khu vực chưa có hệ thống cấp nước.

Ngày tháng năm 20...

Người tiếp nhận hồ sơ.

Mẫu (CƠ QUAN)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20

ĐỀ NGHỊ CẤP NƯỚC SẠCH

Kính gửi:

Tên cơ quan:

Điện thoại liên hệ:

Người đại diện

Chức vụ:

Địa chỉ cơ quan:

Tài khoản số:

Ngân hàng:

Mã số thuế:

Địa chỉ đề nghị cấp nước: Số nhà:

Ngõ/ngách/hẻm

Đường phố (xóm, thôn, tổ):

Phường (xã, thị trấn):

Quận (huyện):

Đăng ký:

Lắp đặt mới:

Tách hộ:

Lắp đặt lại:

Đang sử dụng chung đồng hồ, Tên chủ hợp đồng dùng chung:

Số người sử dụng:

Lượng nước dự kiến sử dụng là:

m³/tháng

Mục đích sử dụng: Sinh hoạt (SH)

Sản xuất (SX)

Kinh doanh dịch vụ (KDDV)

*** Đơn vị cấp nước và khách hàng cam kết (theo các Nghị định số 117/2007/NĐ-CP, số 124 /2011/NĐ-CP):**

- Khách hàng cơ quan có nhu cầu sử dụng nước chỉ được phép thiết kế đấu nối vào tuyến ống cấp 2; trường hợp đồng hồ D>15 hoặc vị trí đề nghị cấp nước nằm xa đường ống thì phải có sự thỏa thuận về điểm đấu nối và kinh phí nhằm đảm bảo quyền lợi của đơn vị cấp nước và khách hàng.

- Khi khách hàng đề nghị bằng văn bản tạm thời không có nhu cầu sử dụng nước trong một thời gian nhất định nhưng không chấm dứt hợp đồng thì đơn vị cấp nước sẽ tạm đóng nguồn, ngừng cấp nước. Khi khách hàng có nhu cầu sử dụng nước trở lại thì thông báo bằng văn bản cho đơn vị cấp nước sẽ đề nghị mở lại nguồn cấp nước. Chi phí đóng, mở nguồn, khách hàng thanh toán theo dự toán.

- Khách hàng nhất trí: Đã hiểu và thực hiện đầy đủ mọi quy định; quy chế hiện hành về lắp đặt, quản lý sử dụng nước của Thành phố và của đơn vị cấp nước.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(Nơi đề nghị cấp nước)

Hướng dẫn:

1. Khách hàng nộp đề nghị cấp nước yêu cầu nộp kèm theo giấy tờ liên quan (bản công chứng) đến địa chỉ đề nghị cấp nước, cụ thể:

- Trường hợp lắp đặt mới: Quyết định thành lập doanh nghiệp; Giấy phép xây dựng hoặc Giấy đăng ký kinh doanh, hợp đồng thuê nhà. Đồng thời có công văn của chủ sở hữu đất ủy quyền chấp thuận đấu nối cấp nước.

- Trường hợp lắp đặt lại: Đơn vị cấp nước quy định cụ thể, niêm yết công khai theo nguyên tắc khách hàng phải có nước sử dụng.

2. Không cấp nước đối với trường hợp: Đất trống; cơ quan không có người ở; không thỏa thuận đấu nối được với đại diện đầu tư ban đầu; vị trí đặt đồng hồ không đảm bảo quản lý, khu vực chưa có quy hoạch cấp nước.

Ngày tháng năm 20....

Người tiếp nhận hồ sơ

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN ĐƯỜNG ống NƯỚC
(Đại diện đường ống đầu tư ban đầu xác nhận)

Empty rectangular box for signature or stamp.

KHÁCH HÀNG VẼ SƠ ĐỒ CHỈ DẪN ĐỊA CHỈ ĐỀ NGHỊ CẤP NƯỚC

Empty rectangular box for drawing or map.

